

Bản án số: 199/2024/HS-PT
Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng M1 Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Duy Thạch

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Viết M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 260/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Viết M**, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1961 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 6/8/100 NQ, phường MC, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết C (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 44/HS ngày 24/4/1981 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (đã được xóa án tích), Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 11/02/2022 của Công an quận NQ, thành phố Hải Phòng xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã được xóa); bị tạm giữ ngày 24/3/2024 đến ngày 01/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/3/2024, tại nhà Cồ Văn M1, địa chỉ số 26C/33/112A NQ, phường MC, quận NQ, thành phố Hải Phòng có Nguyễn Viết M, Vũ Thị T, Nguyễn Thị T là hàng xóm đến chơi. M1 rủ cả nhóm đánh bạc bằng hình thức đánh “ù” được thua bằng tiền và được mọi người đồng ý, 4 người thống nhất thỏa thuận: Ai có bài về nhất hoặc bài “ù” thì thắng cả tiền, những người chơi về thứ tự nhì, ba, bét lần lượt thua số tiền 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng trả cho người về nhất; người chơi có bài cháy (bài không có “phôm”) thì thua số tiền là 100.000 đồng; bài “ù” thì ba người còn lại trả số tiền là 200.000 đồng cho người “ù”. M1 là người lấy bộ bài có sẵn và chia ván bài đầu tiên cho cả nhóm chơi đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an quận NQ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.920.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 ví đen bên trong có số tiền của M1 10.500.000 đồng.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau: Cồ Văn M1 sử dụng 2.000.000 đồng, đã thắng được 30.000 đồng, bị thu giữ 2.030.000 đồng; Nguyễn Viết M có 1.900.000 đồng sử dụng đánh bạc thua 280.000 đồng, bị thu giữ 1.620.000 đồng; Vũ Thị Thén có 1.670.000 đồng sử dụng đánh bạc đã thắng 330.000 đồng, bị thu giữ 2.000.000 đồng; Nguyễn Thị Thơm có 1.350.000 đồng sử dụng đánh bạc thua 80.000 đồng, bị thu giữ 1.270.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.920.000 đồng. Cồ Văn M1 không sử dụng số tiền 10.500.000 đồng trong ví vào việc đánh bạc.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 260/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết M 15 tháng tù về tội Đánh bạc, trừ cho bị cáo các ngày tạm giữ trước (từ ngày 24/3/2024 đến ngày 01/4/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2024, bị cáo Nguyễn Viết M kháng cáo xin hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo trình bày: Bị cáo là thợ xây nên kinh tế rất khó khăn, hôm đó nghỉ việc nên bị cáo sang nhà hàng xóm chơi, thấy chủ nhà rủ chơi bạc bị cáo đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo tuổi cao, gần đây thường xuyên phải điều trị bệnh gút nặng, đi lại khó khăn, bản thân đã từng tham gia quân đội chiến đấu bảo vệ vùng Đông Bắc đã hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương để

cho bị cáo được hưởng án treo, trường hợp không được hưởng án treo thì xin giảm mức hình phạt để bị cáo sớm trở về với xã hội.

+ Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, khung hình phạt và mức án như trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm chứng cứ mới là đã từng tham gia quân đội chiến đấu bảo vệ vùng Đông Bắc và đã hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, hiện tuổi cao, sức yếu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung kháng cáo và nội dung kháng cáo bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét.

- *Xét kháng cáo của bị cáo*:

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những bị cáo khác; vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút ngày 24/3/2024, Cồ Văn M1, Nguyễn Viết M, Vũ Thị T và Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ù” được thua bằng tiền tại nhà của Cồ Văn M1, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.920.000 đồng. Xét các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đánh bạc là tệ nạn xã hội không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết mới là đã từng tham gia quân đội chiến đấu bảo vệ biên giới vùng Đông Bắc đã hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo. Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy bị cáo M đã từng 01 lần bị kết án (đã xóa án tích) và 01 lần bị xử phạt hành chính năm 2022 về hành vi đánh bạc (đã được xóa) nên thể hiện nhân thân của bị cáo không tốt. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có ý thức cải tạo nên áp dụng mức hình phạt tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bản thân bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe yếu nên cần chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo là người cao tuổi và có đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí theo luật định.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết M phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết M 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Khi thụ hình tính trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ (từ ngày 24/3/2024 đến ngày 01/4/2024).

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt M không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 260/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTPHP;
- Cơ quan THAHS quận NQ;
- Công an quận NQ;
- VKSND quận NQ;
- TAND quận NQ;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- UBND phường MC, quận NQ;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng M1 Hạnh